TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ	*Hương Trà, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Cao Nhật V**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Chị **Phan Thị O**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn T, xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Điền, nay là xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 28/02/2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của anh V, chị O trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận thuận tình ly hôn của anh V, chị O.

[2] Về con chung: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O có 01 người con chung tên là Cao Anh T, sinh ngày 28/7/2017. Anh V, chị O thỏa thuận là giao cháu Cao Anh T cho anh Cao Nhật V trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; chị Phan Thị O không phải cấp dưỡng cho con. Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét việc thỏa thuận của anh V, chị O là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O không yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

[4] Về lệ phí toà án: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cao Anh T, sinh ngày 28/7/2017 cho anh Cao Nhật V trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; chị Phan Thị O không phải cấp dưỡng cho con. Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành V gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O không yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Cao Nhật V và chị Phan Thị O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh V, chị O đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai số 0001537 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh V, chị O đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT. Huế;*
- *VKSND TX. Hương Trà;*
- *Chi cục THADS TX. Hương Trà;*
- *UBND xã Bình Tiến;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu dán;*
- *Lưu hồ sơ.*